3. 选词填空和翻译

Chọn từ điền vào chỗ trống sau đó dịch

里　找　电话　住

我去办公室.....王老师，办公室的老师说，王老师不在，他在家..... 。

Wǒ qù bàngōngshì.....wáng lǎoshī, bàngōngshì de lǎoshī shuō, wáng lǎoshī bùzài, tā zài jiā.....

王老师.....18楼1门601号，他家的 .....是0988808420.

Wáng lǎoshī.....18 lóu 1 mén 601 hào, tā jiā de .....shì 0988808420.

Dịch

LIVEWORKSHEETS